

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế ; Chuyên ngành: Tài chính-Ngân hàng

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: LAI CAO MAI PHƯƠNG

2. Ngày tháng năm sinh: 22/12/1981; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Đông Sơn, huyện Đông Vinh, Tỉnh Thái Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 29/7/20 Lê Đức Thọ, Phường 7, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ: 29/7/20 Lê Đức Thọ, Phường 7, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0988609987

E-mail: [laicaomaiphuong@iuh.edu.vn](mailto:laicaomaiphuong@iuh.edu.vn)

7. Quá trình công tác:

- Từ năm 2005 đến năm 2006: Chuyên viên phân tích, Công ty cổ phần Chứng khoán Thăng Long, chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ năm 2006 đến năm 2007: Chuyên viên phân tích, Công ty cổ phần Tài Việt (Vietstock), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ năm 2007 đến năm 2011: Chuyên viên phân tích, Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt, chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ năm 2012 đến nay: Giảng viên tại Khoa Tài chính-Ngân hàng, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên

Chức vụ cao nhất đã qua: Không

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghiệp TP.Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 0283.8940 390

8. Đã nghỉ hưu: Hiện đang công tác.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 31 tháng 8 năm 2005

- ✓ Số văn bằng: C666328
- ✓ Ngành: Kế toán, chuyên ngành: Kế toán
- ✓ Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học dân lập Văn Lang, Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 20 tháng 6 năm 2011

- ✓ Số văn bằng: A011157
- ✓ Ngành: Tài chính-Ngân hàng; chuyên ngành: Tài chính
- ✓ Nơi cấp bằng Thạc sỹ: Trường đại học Kinh tế, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 23 tháng 12 năm 2019

- ✓ Số văn bằng: 000147
- ✓ Ngành: Tài chính-Ngân hàng; chuyên ngành: Tài chính
- ✓ Nơi cấp bằng Tiến sỹ: Trường đại học Kinh tế, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm..., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghiệp TP.Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Tài chính

Các nghiên cứu tập trung phân tích chuyên sâu liên quan đến doanh nghiệp và thị trường chứng khoán, thị trường chứng khoán và tăng trưởng kinh tế, và thu hút nguồn vốn cho phát triển. Về doanh nghiệp và thị trường chứng khoán các nghiên cứu tập trung vào phân tích các yếu tố tài chính, các yếu tố phi tài chính, các chỉ báo phân tích kỹ thuật ảnh hưởng đến tỷ suất sinh lời chứng khoán; Các yếu tố ảnh hưởng đến giá cổ phiếu ở cấp độ ngành; Các yếu tố tác động đến biến động giá cổ phiếu trong bối cảnh Covid19; Phản ứng của giá cổ phiếu ở cấp độ ngành hoặc và doanh nghiệp đối với thông tin liên quan đến đại dịch Covid19, thông tin bê bối về cựu lãnh đạo cấp cao; Chính sách tiền tệ, thể chế, chỉ số tham nhũng, công nghệ thông tin, chỉ tiêu chính phủ, mở cửa thương mại tác động đến giá trị vốn hóa/ thanh khoản cổ phiếu của thị trường chứng khoán; Mối quan hệ giữa rủi ro và

tỷ suất sinh lời; Xây dựng danh mục tối ưu; Các yếu tố tác động đến cấu trúc vốn; Các yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo ngành, chi phí không chính thức tác động đến hiệu quả làm việc và đầu tư dài hạn của doanh nghiệp. Về thị trường chứng khoán và tăng trưởng kinh tế, các nghiên cứu phân tích về mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của thị trường chứng khoán tại một số quốc gia trên thế giới, mức độ hội nhập của thị trường chứng khoán, liên kết thị trường tài chính giữa các quốc gia ASEAN trước và sau cuộc khủng hoảng tài chính 2008; Giá trị vốn hóa, chi tiêu chính phủ, mở cửa thương mại tác động đến tăng trưởng kinh tế tại một số quốc gia. Thu hút nguồn vốn cho phát triển tập trung vào các nguồn vốn để phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam. Kết quả từ các công trình nghiên cứu hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, thu hút hiệu quả nguồn vốn cho phát triển, đảm bảo sự phát triển thị trường chứng khoán và tăng trưởng kinh tế bền vững.

#### Hướng nghiên cứu 2: Ngân hàng

Các nghiên cứu đã được công bố chủ yếu liên quan đến hoạt động của các ngân hàng thương mại: Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các ngân hàng niêm yết trên thị trường chứng khoán; Vốn xã hội của lãnh đạo ngân hàng và vốn xã hội nội bộ ngân hàng tác động đến hoạt động của các ngân hàng thương mại; Các yếu tố ảnh hưởng đến nợ xấu của các ngân hàng thương mại trong bối cảnh Covid19. Bên cạnh đó, tác động của đại dịch COVID-19 và một số khuyến nghị cho ngành ngân hàng Việt Nam; Fintech và xu hướng hợp tác với Hệ thống ngân hàng thương mại tại Việt Nam được tập trung phân tích trong hướng nghiên cứu này. Kết quả từ các nghiên cứu là sự cảnh báo sớm đối với việc kiểm soát tỷ lệ nợ xấu, gợi ý các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại.

#### 14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ kinh tế;
- Đã hoàn thành 04 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên. Trong đó: Chủ nhiệm 02 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu; thành viên tham gia 01 đề tài cấp Tỉnh và 01 đề tài cấp cơ sở.
- Đã công bố (số lượng) 47 bài báo khoa học bao gồm 18 bài báo quốc tế, 27 bài báo trên các tạp chí trong nước và 02 bài báo trong hội nghị quốc tế do Springer xuất bản. Trong 18 bài báo quốc tế, có 13 bài trong danh mục Scopus (03 bài thuộc Q3; 10 bài thuộc Q4), 03 bài thuộc danh mục ESCI và 02 bài báo thuộc các tạp chí nước ngoài. Có 43/47 bài báo là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ.

#### 15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

<b>Năm</b>	<b>Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng</b>	<b>Quyết định của cơ quan ban hành</b>
2012	Giấy khen: Giải ba giáo viên dạy giỏi năm học 2012-2013	Quyết định số 1164/QĐ-ĐHCN ngày 20 tháng 12 năm 2012.
2015	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2014-2015	Quyết định số 992/QĐ-ĐHCN ngày 17 tháng 8 năm 2015.
2016	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2015-2016	Quyết định số 1655/QĐ-ĐHCN ngày 11 tháng 8 năm 2016.

2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2017-2018	Quyết định số 1938/QĐ-ĐHCN ngày 14 tháng 9 năm 2018.
------	--	--

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên tự nhận thức và luôn tuân thủ đầy đủ nhiệm vụ của người một giảng viên theo đúng quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học, các văn bản pháp luật có liên quan, các quy định liên quan đến giảng viên do Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

Về giảng dạy: Ứng viên đã tham gia khóa học bồi dưỡng phương pháp giảng dạy nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác giảng dạy, luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy và đảm bảo định mức giờ chuẩn, đã hướng dẫn thành công 02 học viên cao học nhận bằng thạc sĩ ngành Tài chính-Ngân hàng và hướng dẫn nhiều sinh viên thực hiện khóa luận tốt nghiệp hệ đại học, tham gia xây dựng và cập nhật các môn học trong chương trình đào tạo chuyên ngành Tài chính- Ngân hàng.

Về nghiên cứu khoa học: Ứng viên đã công bố nhiều bài báo trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước, chủ nhiệm 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở đã được nghiệm thu, tham gia 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Tỉnh và 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, tham gia phản biện khoa học cho các tạp chí quốc tế uy tín và các hội thảo khoa học do Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM tổ chức. Bên cạnh đó, ứng viên hướng dẫn sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.

Dựa trên các quy định của Luật Giáo dục và Luật Giáo dục Đại học về tiêu chí và nhiệm vụ của nhà giáo, ứng viên nhận thấy mình đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 10 năm 5 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018					405		405/430,9/270
2	2018-2019					315		315/381,7/270
3	2019-2020				3	315		315/401,2/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021				5	225		225/414,5/340
5	2021-2022				4	388		388/536,9/340
6	2022-2023					360		360/464,7/330

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:

✓ Đại học Mở TP.Hồ Chí Minh

✓ Số văn bằng: 63-15/EL13B2

✓ Năm cấp: 2015

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Công nghiệp TP.Hồ Chí Minh.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Đại học chính quy (văn bằng 2).

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Lợi		HVCH	x		2021-2022	Trường Đại học Kinh tế-Kỹ thuật Bình Dương	17/5/2023
2	Tiêu Thị Khái		HVCH	x		2021-2022	Trường Đại học Kinh tế-Kỹ thuật Bình Dương	17/5/2023

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [ ],.....

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

**6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Đánh giá chất lượng các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Thành viên tham gia	2202012 Đề tài cấp Cơ sở	12/2012-12/2013	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 21/3/2014 Xếp loại: Khá Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Trường
2	Nghiên cứu ảnh hưởng của biến động địa từ đến chỉ số VNIndex tại thị trường chứng khoán Việt Nam	CN	052014 Đề tài cấp Cơ sở	9/2014-3/2015	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 13/4/2015 Xếp loại: Tốt Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Trường
3	Thực trạng và giải pháp huy động vốn đầu tư ngoài ngân sách phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại thành phố Cần Thơ	Thành viên tham gia	03/HĐ-SKHCN Đề tài cấp Tỉnh	6/2015-11/2016	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước ngày 29/8/2017 Xếp loại: Đạt

II	Sau khi được công nhận TS				
1	Tác động của tâm lý nhà đầu tư được đo lường dựa trên các chỉ báo phân tích kỹ thuật đến lợi nhuận cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm trên VN100	CN	21/1TCNH03 Đề tài cấp Cơ sở	3/2021-01/2022	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 18/01/2022 Xếp loại: Tốt Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Trường

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

- Ứng viên tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ.

- Đối với giai đoạn sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ, ứng viên sắp xếp thứ tự các bài báo khoa học theo hướng nghiên cứu về tài chính và hướng nghiên cứu về ngân hàng. Trong từng hướng nghiên cứu, các bài báo được tách riêng thành hai phần trên 3 năm và 3 năm cuối, tại mỗi phần các bài báo được sắp xếp theo thứ tự: Tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus, hội thảo quốc tế do nhà xuất bản uy tín phát hành và các tạp chí tính điểm khác.

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>							
<b>I.1</b>	<b>Hướng nghiên cứu về tài chính</b>							
1	Nghiên cứu ảnh hưởng của chu kỳ mặt trăng đến lợi suất chứng khoán tại thị trường Việt Nam	1	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập (ISSN: 1859-428X)			Số 2(12), 75-78	2012
2	Huy động nguồn vốn theo hình thức hợp tác công tư (PPP) vào phát triển cơ sở hạ tầng của các nước: Kinh nghiệm cho Việt Nam	1	X	Tạp chí Công Thương (ISSN: 0866-7756)			Số 3(3), 94-99	2016
3	Thu hút nguồn vốn tư nhân đầu tư vào cơ sở hạ	2		Tạp chí Phát triển kinh tế _ĐH Kinh tế TP.HCM			Số 5, 78-95	2016

	tầng: Bảng chứng thực nghiệm từ một số nước và khuyến nghị cho Việt Nam			(ISSN: 1859-1124)				
4	Liên kết thị trường tài chính ASEAN: Quan hệ giữa chỉ số VNIndex với các chỉ số chứng khoán ASEAN5 trước và sau cuộc khủng hoảng tài chính 2008.	1	X	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới (ISSN: 0868-2984)			Số 11 (247), 54-65	2016
5	Impact of market capitalization and government spending to economic growth in the TPP countries.	1	X	Vietnam trade and industry review (ISSN: 0866-7756)			Số 8, 158-163	2016
6	Xây dựng danh mục đầu tư cổ phiếu tối ưu tại Việt Nam.	1	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ -Đại học Công nghiệp TP.HCM (ISSN: 2525-2267)			Số 24(3), 154-165	2016
7	Thu hút các nguồn vốn nước ngoài nhằm phát triển cơ sở hạ tầng tại Việt Nam.	2		Tạp chí Quản lý kinh tế (ISSN: 1859-039X)			Số 80(1+2), 58-69	2017
8	Giá trị vốn hóa thị trường chứng khoán và tăng trưởng kinh tế tại Asean6	1	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ- ĐH Công nghiệp TP.HCM (ISSN: 2525-2267)			Số 26(2), 193-202	2017
9	Nghiên cứu mức độ hội nhập của thị trường chứng khoán ASEAN	1	X	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế (ISSN: 0866-7489)			Số 12(475), 80-92	2017
10	Ảnh hưởng của giá trị vốn hóa	1	X	Tạp chí Khoa học- ĐH Cần			Tập 48(D), 37-44	2017



	thị trường chứng khoán và mở cửa thương mại đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia tham gia TPP.			Thơ (ISSN: 1859-2333)				
11	The correlation of geomagnetic field to VN-Index return	1	X	Banking Technology Review- ĐH Ngân hàng TP.HCM (tên mới là Asian Journal of Economics and Banking) (ISSN: 2615-9821)			Số 1, 65-81	2017
12	Hiệu ứng trước kỳ nghỉ lễ tác động đến tỷ suất sinh lợi VN-INDEX và HNX-INDEX	1	X	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 686, 76-79	2018
13	Tỷ suất sinh lợi của VN-INDEX và HNX-INDEX vào những ngày đầu tháng âm lịch	1	X	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 708, 92-95	2019
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận TS</b>							
<b>II.1</b>	<b>Hướng nghiên cứu về tài chính</b>							
<b>II.1.1</b>	<b>Các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus/ISI (trên 3 năm)</b>							
14	Institutions, microeconomic factors, and stock market capitalization: Evidence from the EAP countries	1	X	Accounting (ISSN: 2369-7407,2369-7393)	Scopus, Q4		6, 5, 817-824	2020
15	Corruption and long-term investment of businesses in Vietnam.	1	X	Journal of Project Management (ISSN: 2371-8374,2371-8366)	ESCI		5, 4, 237-244	2020
<b>II.1.2</b>	<b>Tạp chí trong nước (trên 3 năm)</b>							

16	Ảnh hưởng của công nghệ thông tin và truyền thông đến giá trị vốn hóa chứng khoán: Bằng chứng thực nghiệm tại các thị trường chứng khoán mới nổi và cận biên giai đoạn 2008 - 2018	1	X	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới (ISSN: 0868-2984)			Số 4(288), 3-14	2020
<b>II.1.3 Các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus/ISI (3 năm cuối)</b>								
17	Corruption and stock market development in EAP countries.	1	X	Investment Management and Financial Innovations (ISSN: 1812-9358,1810-4967)	Scopus, Q4		17, 2, 266-276	2020
18	Investor sentiment by psychological line index and stock return	1	X	Accounting (ISSN: 2369-7407,2369-7393)	Scopus, Q4		6, 7, 1259-1264	2020
19	The Impact of COVID-19 on Stock Price: An Application of Event Study Method in Vietnam.	1	X	Journal of Asian Finance, Economics and Business (ISSN: 2288-4637;2288-4645)	ESCI		8, 5, 523-531	2021
20	How COVID-19 impacts Vietnam's banking stocks: An event study method	1	X	Banks and Bank Systems (ISSN: 1816-7403;1991-7074)	Scopus, Q4		16, 1, 92-102	2021
21	How covid19 affects the stock return of the Vietnamese pharmaceutical industry: Event study method.	1	X	Entrepreneurship and Sustainability Issues (ISSN: 2345-0282)	ESCI		8, 4, 250-261	2021
22	Investor sentiment by relative strength	1	X	Accounting (ISSN: 2369-7407,2369-7393)	Scopus, Q4		7, 2, 451-456	2021

	index and stock return Empirical evidence on Vietnam stock market.							
23	Food and beverage stocks responding to COVID-19.	1	X	Investment Management and Financial Innovations (ISSN: 1810-4967,1812-9358)	Scopus, Q4		18, 3, 359-371	2021
24	Stock price reactions to information about top managers.	1	X	Banks and Bank Systems (ISSN: 1816-7403;1991-7074)	Scopus, Q3		16, 2, 159-169	2021
25	Investor sentiment measurement based on technical analysis indicators affecting stock returns: Empirical evidence on VN100.	2	X	Investment Management and Financial Innovations (ISSN: 1810-4967,1812-9358)	Scopus, Q4		18, 4, 297-308	2021
26	Cost of corruption and efficiency in employment of firms: The case in Vietnam.	2	Tác giả liên hệ	Accounting (ISSN: 2369-7393)	Scopus, Q4		7, 3, 609-614	2021
27	Industry-level stock returns response to COVID-19 news.	1	X	Finance: Theory and Practice (ISSN: 2587-5671,2587-7089)	Scopus, Q3		26, 1, 103-114	2022
28	Bowman's risk-return relationship: Empirical evidence in a frontier market.	1	X	Investment Management and Financial Innovations (ISSN: 1810-4967,1812-9358)	Scopus, Q4		19, 2, 191-200	2022
29	The Impact of Former Top Managers Legal Scandals on	1	X	Finance: Theory and Practice (ISSN: 2587-5671,2587-7089)	Scopus, Q3		27, 1, 42-53	2023

	Stock Prices of Companies							
<b>II.1.4</b>	<b>Kỷ yếu hội thảo quốc tế do nhà xuất bản quốc tế uy tín phát hành (3 năm cuối)</b>							
30	Factors Affecting Stock Price Volatility in Vietnam's Oil and Gas Industry in the Period of Pre-COVID-19 and COVID-19	1	X	Contemporary Economic Issues in Asian Countries: Proceeding of CEIAC 2022, Volume 2, (ISBN: 978-981-99-0490-7; 978-981-99-0489-1)	NXB: Springer		2, 63-78	2023
<b>II.1.5</b>	<b>Các tạp chí tính điểm khác (3 năm cuối)</b>							
31	Investor Sentiment by Money Flow Index and Stock Return	1	X	International Journal of Financial Research (ISSN: 1923-4023; 1923-4031)			12, 4, 33-42	2021
32	Các yếu tố tác động đến lợi nhuận của doanh nghiệp ngành Thép niêm yết trên thị trường chứng khoán	4	X	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 752, 123-126	2021
33	Các yếu tố ảnh hưởng đến giá cổ phiếu: Trường hợp ngành Thực phẩm	4	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập (ISSN: 1859-428X)			Số 61(71), 16-23	2021
34	Yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp ngành Thực phẩm	2	X	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 779, 107-111	2022
35	Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp: Trường hợp ngành bất động sản	4	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo (ISSN: 1859-4972, 2734-9365)			Số 18, 6, 29-32	2022

36	Thu hút nguồn vốn phát triển năng lượng tái tạo	1	X	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ (ISSN: 1859-2805)			Số 19(604), 18-24	2022
37	Yếu tố tác động đến cấu trúc vốn của các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam	2	X	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 783, 55-59.	2022
38	Các yếu tố tác động đến giá cổ phiếu niêm yết của doanh nghiệp bất động sản Việt Nam.	3	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập (ISSN: 1859-428X)			Số 63(73), 21-28	2022
39	Các yếu tố tác động đến lợi nhuận của công ty chứng khoán niêm yết	4	X	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 776, 110-114.	2022
40	Chính sách tiền tệ đến độ sâu thanh khoản cổ phiếu tại Việt Nam	4	X	Tạp chí Kinh tế và Dự báo (ISSN: 1859-4972,2734-9365)			Số 15, 15-17	2023
41	Impact of Macro Factors on Stock Market Capitalization	4	X	VNU University of Economics and Business (ISSN 2734-9845; 2815-5858; 2734-9861)			3, 2, 60-68	2023
<b>II.2 Hướng nghiên cứu về ngân hàng</b>								
<b>II.2.1 Các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus/ISI (3 năm cuối)</b>								
42	Internal social capital banking and activities of commercial bank	2	x	Accounting (ISSN: 2369-7393)	Scopus, Q4		6, 7, 1227-1236	2020
<b>II.2.2 Kỹ yếu hội thảo quốc tế do nhà xuất bản quốc tế uy tín phát hành (3 năm cuối)</b>								
43	Factors Affecting Non-performing loans of Vietnamese Banks in the	1	x	Contemporary Economic Issues in Asian Countries: Proceeding of CEIAC 2022,	NXB: Springer		1, 529-542	2023

	Context of the Covid-19 Pandemic			Volume 1, (ISBN: 978-981-19-9669-6; 978-981-19-9668-9)				
<b>II.2.3 Các tạp chí tính điểm khác (3 năm cuối)</b>								
44	Fintech và xu hướng hợp tác với Hệ thống ngân hàng thương mại tại Việt Nam	2		Thị trường Tài chính tiền tệ (ISSN: 1859-2805)			Số 562+563, 44-50.	2021
45	Social Capital of Bank Leaders and Activities of Commercial Banks	2	Tác giả liên hệ	International Journal of Financial Research (ISSN: 1923-4023;1923-4031)			12, 2, 115-124	2021
46	Tác động của đại dịch COVID-19 và một số khuyến nghị cho ngành ngân hàng Việt Nam	3		Thị trường Tài chính tiền tệ (ISSN: 1859-2805)			Số 578, 23-41	2021
47	Yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các ngân hàng niêm yết trên thị trường chứng khoán	4	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số 774, 46-50	2022

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 16 bài (gồm: Scopus 11 bài [14, 17, 18, 20, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 29], ESCI 03 bài [15, 19, 21], kỷ yếu do Springer xuất bản 02 bài [30, 43])

## 7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước Số đăng ký: 11/KQNC-TTKHCN	Trung tâm thông tin khoa học và công nghệ, Sở khoa học và công nghệ thành phố Cần Thơ	29/8/2017	Đồng tác giả (tham gia)	11

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính- Ngân hàng	Tham gia (ủy viên)	Quyết định số 933/QĐ-ĐHCN ngày 07 tháng 7 năm 2021	Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh	Quyết định số 48/QĐ-ĐHCN ngày 11 tháng 01 năm 2023	Đã tuyển sinh đợt 1 năm 2023

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:  
Không

### C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2023

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



Lại Cao Mai Phương